



TK.0000005162

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

BẮC KẠN

THỂ VÀ LỰC MỚI TRONG THẾ KỶ XXI

BAC KAN
NEW IMAGE IN CENTURY XXI

Trung tâm Khu bảo tồn Thiên nhiên Quốc gia Ba Bể



UYÊN
LIÊU

3



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

BẮC KẠN THỂ VÀ LỰC MỚI TRONG THẾ KỶ XXI

Bac Kan New Image in Century XXI



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
NATIONAL POLITICAL PUBLISHING HOUSE

Hà Nội - 2003

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

ĐÀO DUY QUẤT

Phó Trưởng ban Ban Tư tưởng
Văn hoá Trung ương

MAI THỂ DƯƠNG

Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh uỷ
Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

TRINH THỨC HUỖNH

Quyền Giám đốc - Tổng biên tập
Nhà xuất bản Chính trị quốc gia

CHỦ BIÊN

CHU VIỆT LUẬN

Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Thông tin Kinh tế Đối ngoại

BAN BIÊN SOẠN

Lương Quang Huy, Phạm Minh Dương, Hà Thành
Trương Diệu Hà, Bùi Thái Trọng, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Ngọc Tú
Lê Ngọc Minh, Vũ Kim Hoàng

BIÊN DỊCH VÀ HIỆU ĐÍNH TIẾNG ANH

Vũ Hoài Thuý, Ngô Đức Hoat

TRÌNH BÀY

Nguyễn Thị Xuân Giao

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Bắc Kạn là tỉnh miền núi vùng cao, nằm giữa khu Việt Bắc, cách Thủ đô Hà Nội không xa, nhờ đó Bắc Kạn có điều kiện tương đối thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội theo hướng mở cửa với các tỉnh vùng Đông Bắc, vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và nước láng giềng Trung Quốc qua các cửa khẩu của Lạng Sơn và Cao Bằng.

Nói đến Bắc Kạn là nói đến căn cứ địa cách mạng, cái nôi của kháng chiến với nhiều di tích lịch sử nổi tiếng như khu ATK, di tích Phú Thông, Đèo Giàng... cùng với nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng như hồ Ba Bể, Vườn quốc gia Ba Bể...

Sau khi tái lập tỉnh (01-01-1997), thực hiện chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã có nhiều bước tiến đáng kể. Cơ cấu kinh tế trong tỉnh đang chuyển dịch theo hướng tích cực: tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ - du lịch, giảm dần tỷ trọng nông - lâm nghiệp. Với nguồn tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản phong phú thuận lợi cho phát triển công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến và khai thác, tỉnh đã có chiến lược phát triển ngành công nghiệp và đã đạt được tốc độ tăng trưởng khá cao; ngành dịch vụ - du lịch cũng đạt được tốc độ tăng trưởng khá, và còn nhiều tiềm năng phát triển du lịch sinh thái - văn hoá. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh cũng từng bước được cải thiện, đời sống người dân đang ngày càng được nâng cao, an ninh lương thực được bảo đảm, công tác giáo dục - đào tạo, y tế và chăm sóc sức khoẻ cho người dân được coi trọng...

Tuy nhiên, hiện nay trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất (54,2% năm 2002), công nghiệp, dịch vụ - du lịch chưa phát huy được tiềm năng sẵn có; tuy đời sống kinh tế - xã hội trong tỉnh đã được nâng lên đáng kể nhưng sau 6 năm kể từ khi tái lập tỉnh Bắc Kạn vẫn chưa vượt khỏi tình trạng đói, nghèo, vẫn còn trên 100 xã thuộc diện Chương trình 135...

Trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Bắc Kạn đã đề ra nhiều giải pháp nham khai thác tối đa những tiềm năng sẵn có của tỉnh, đồng thời tạo ra môi trường đầu tư hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Bắc Kạn, và đặc biệt kiến nghị với Đảng và Nhà nước quan tâm hỗ trợ về xây dựng kết cấu hạ tầng, có chính sách riêng đối với những vùng đặc biệt khó khăn...

Để giúp các địa phương trong cả nước và các đối tác gần xa hiểu thêm về Bắc Kạn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản cuốn sách *Bắc Kạn - Thế và lực môi trong thế kỷ XXI*.

Cuốn sách gồm 6 phần, xuất bản bằng hai thứ tiếng Việt và Anh:

Phần I: Thông tin tổng quan

Phần II: Vài nét về tổ chức chính trị - xã hội, an ninh - quốc phòng

Phần III: Tổ chức hành chính

Phần IV: Kết cấu hạ tầng

Phần V: Bức tranh toàn cảnh kinh tế Bắc Kạn

Phần VI: Văn hoá - xã hội.

Với cách trình bày ngắn gọn, có hệ thống, cuốn sách không chỉ cung cấp những thông tin cơ bản, mà còn đưa bạn đọc đến với mảnh đất và con người chiến khu xưa, thấy được bức tranh toàn cảnh trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như của các huyện, thị, của các ngành, các doanh nghiệp tiêu biểu, những gương mặt mới, những nhân tố mới trong sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động xã hội khác. Từ đó hình dung rõ hơn về hướng đi tới của Bắc Kạn trong tương lai.

Hy vọng cuốn sách sẽ đem lại nhiều điều bổ ích, giúp cho bạn đọc và các đối tác có thêm thông tin để nghiên cứu, tăng cường mở rộng hợp tác, tìm nơi đầu tư có hiệu quả trên mảnh đất còn nhiều tiềm năng này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 12 năm 2003

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI NÓI ĐẦU

Các bạn đọc giả thân mến!

Bắc Kạn tự hào là miền đất chiến khu xưa với bề dày lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc. Ngọn lửa nhiệt thành cách mạng luôn cháy sáng trong ý chí, tinh thần của những người dân Bắc Kạn bất khuất, kiên cường trước kẻ thù như nghiêng, như lim giữa rừng đại ngàn trùng điệp. Bắc Kạn mãi đi vào lịch sử Việt Nam với những chiến công hiển hách trong suốt mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước với vị thế của một “thủ đô kháng chiến”, “cái nôi cách mạng” của dân tộc Việt Nam.

Không những thế, Bắc Kạn còn là mảnh đất mẹ, kết hợp hài hoà văn hóa của 7 dân tộc. Một cô gái Dao, một bà cụ người Mông, một chàng trai Sán Chay, một ông già người Kinh, một thiếu niên Tày, một em nhỏ Mường hay một thiếu nữ Hoa đều có thể kể cho bạn nghe bất cứ câu chuyện, tập tục nào của họ. Mỗi dân tộc là một bông hoa đẹp trong vườn hoa Bắc Kạn đang khoe sắc. Tựu chung của sự kết hợp đó, cái hay, nét độc đáo của văn hoá Bắc Kạn chính là sự phong phú, đa dạng, hài hoà của các dân tộc trong tỉnh.

Với truyền thống văn hoá và tinh thần đấu tranh cách mạng đó, sau khi tái lập tỉnh (1-1-1997), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bắc Kạn đang khẩn trương bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Khó khăn, vất vả còn nhiều, song bức tranh kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn trong những năm qua đã có gam màu sáng. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8 - 10%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông - lâm nghiệp. Trong đó, tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng cơ bản và dịch vụ đã tăng từ xấp xỉ 31% GDP (năm 1996) lên 46% GDP (năm 2002). Tổng vốn đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2002 đạt 1.393 tỷ đồng. Các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao... diễn ra khá sôi động và có nhiều tiến bộ. An ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.



MAI THẾ DƯƠNG

*Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy,
Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn*

Bước vào thế kỷ XXI, kỷ nguyên của nền kinh tế tri thức, Bắc Kạn sẽ tập trung phát huy tối đa sức mạnh nội lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương nhằm đạt được những mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra đến năm 2005 và năm 2010. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh thực tại, chúng tôi cũng ý thức được rằng xuất phát điểm kinh tế của Bắc Kạn còn thấp, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, cần nỗ lực hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, bên cạnh những nỗ lực riêng, Bắc Kạn mong muốn mở rộng hợp tác kinh tế, thu hút nguồn vốn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước để thực hiện tốt hơn nữa công cuộc xây dựng và phát triển địa phương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Với mong muốn thông tin tới độc giả, giới thiệu với các nhà đầu tư trong và ngoài nước về tiềm năng, thế mạnh và môi trường đầu tư của Bắc Kạn, Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Công ty Cổ phần Thông tin Kinh tế Đối ngoại xuất bản ấn phẩm **"Bắc Kạn - Thế và lực mới trong thế kỷ XXI"**.

Hy vọng ấn phẩm xuất bản sẽ giúp độc giả gần xa hiểu thêm về lịch sử, văn hoá, con người, những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội và những chính sách, chiến lược phát triển, kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Kạn. Qua đó, tận dụng mọi cơ hội để Bắc Kạn bắt kịp tốc độ tăng trưởng chung của cả nước, thu hẹp khoảng cách phát triển với các tỉnh đồng bằng, trở thành tỉnh phát triển trong khối các tỉnh miền núi phía Bắc.

Xin chân thành cảm ơn!

ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG,
PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY, CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC KẠN



MAI THẾ DƯƠNG

BẮC KẠN PHÁT HUY THẾ VÀ LỰC, XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP VÀ VĂN MINH

MAI THẾ DƯƠNG

Ủy viên Trung ương Đảng,

Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn

Bắc Kạn là tỉnh nằm trong nội địa vùng Đông Bắc, có quốc lộ số 3 chạy qua nên có lợi thế lớn trong thông thương hàng hoá và giao lưu văn hoá với các tỉnh bạn. Đồng thời, với bốn phía giáp ranh các tỉnh có nền kinh tế phát triển tương đối đồng đều là Thái Nguyên ở phía Nam, Tuyên Quang ở phía Tây, Cao Bằng ở phía Bắc và Lạng Sơn ở phía Đông, tạo cho Bắc Kạn một vị trí trung tâm giao lưu văn hoá trong vùng. Đặc biệt, Bắc Kạn cũng là tỉnh giàu truyền thống cách mạng và giàu lòng yêu nước. Tinh thần ấy, truyền thống ấy đang ngày càng toả sáng trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương.

Tiềm năng và lợi thế

Bắc Kạn là tỉnh miền núi vùng cao, nằm giữa khu Việt Bắc. Diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 4.857,12 km², trong đó đất nông - lâm nghiệp là 3.322,3 km² (chiếm 68,4%). Những dãy núi cao có độ dốc lớn tạo nên nhiều thung lũng, dải đất hẹp theo sông suối và nhiều thảm thực vật phong phú - đặc thù riêng của mảnh đất căn cứ địa cách mạng xưa. Đồng thời, Bắc Kạn còn là đầu nguồn của nhiều sông, suối trong vùng như sông Năng, sông Bằng, sông Kỳ Cùng, sông Bằng Giang, sông Cầu. Nhiệt độ trung bình ổn định trong khoảng 20 - 22°C, lượng mưa và giờ nắng trong năm thấp hơn các tỉnh trung du và đồng bằng, nhưng độ ẩm lại cao hơn đã tạo ra nguồn đất đai màu mỡ, phì nhiêu. Tổng hoà của tất cả những lợi thế đó đã mở ra triển vọng to lớn trong phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hoá.

Bên cạnh đó, Bắc Kạn là tỉnh nhiều danh thắng tuyệt đẹp như hồ Ba Bể, vườn Quốc gia Ba Bể, các hang động thiên nhiên kỳ vĩ như động Nàng Tiên ở Na Ri, động Puông ở



MAI THẾ DƯƠNG

Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn

hồ Ba Bể, khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ ở Na Ri,... gắn với nhiều di tích lịch sử nổi tiếng như ATK, di tích Phủ Thông, Đèo Giàng.... Những danh thắng đó đã tạo cho Bắc Kạn những tiền đề hết sức cơ bản trong phát triển kinh tế du lịch.

Tài nguyên khoáng sản trong lòng đất với trữ lượng lớn như chì, kẽm, gang, sắt, vàng, vật liệu xây dựng... sẽ giúp ngành công nghiệp Bắc Kạn ngày càng phát triển.

phù hợp với tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đồng thời, tài nguyên lâm nghiệp với những rừng cây lấy gỗ, rừng cây công nghiệp đang được chú trọng đầu tư, quy hoạch theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm đã tạo ra nguồn nguyên liệu ổn định, vững chắc cho công nghiệp chế biến phát triển.

Những thành tựu bước đầu

Là tỉnh mới được tái lập năm 1997, với đặc thù là tỉnh miền núi vùng cao, địa hình phức tạp, điểm xuất phát thấp, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật còn nghèo, tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm do đặc trưng là kinh tế thuần nông, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chưa phát triển, thu ngân sách thấp, chưa đáp ứng 10% nhu cầu chi; mặt bằng dân trí thấp, đời sống văn hoá - tinh thần nghèo nàn, nhiều tập tục trong đời sống kinh tế - xã hội còn lạc hậu; bộ máy tổ chức các cơ quan đang từng bước được kiện toàn, nhưng không vì thế mà Bắc Kạn dừng lại ở đó. Trong giai đoạn 1997 - 2002, kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn đã có những chuyển biến đáng khích lệ. Tốc độ tăng trưởng GDP tăng 8 - 10%/năm, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ và giảm dần tỷ

trọng nông - lâm nghiệp, đời sống người dân đang ngày càng được cải thiện. Đặc biệt, an ninh lương thực được đảm bảo là cơ sở để toàn dân ra sức thi đua lao động sản xuất nhằm xây dựng quê hương giàu đẹp và văn minh. Trong đó:

Sản xuất nông nghiệp: giá trị sản xuất tăng bình quân trên 5,2%/năm. Có được mức tăng trưởng ổn định này là do tỉnh thực hiện tốt chính sách hỗ trợ khai thác đất 01 vụ, tăng hệ số sử dụng đất lên khoảng 1,72 lần. Cùng với chính sách trợ giá giống lai, trợ cước vận chuyển phân bón và thu mua tiêu thụ nông sản, hoạt động sản xuất nông nghiệp đã từng bước được cải thiện, tập quán canh tác đã dần thay đổi, sản xuất nông nghiệp dần chuyển theo hướng sản xuất hàng hoá. Nhờ đó, sản lượng lương thực có hạt tăng đều qua các năm, từ 75.058 tấn (năm 1997) lên 105.846 tấn (năm 2002). Bình quân lương thực đầu người năm 2002 đạt 366 kg/năm, tăng 29,3% so với năm 1997, đáp ứng yêu cầu về an ninh lương thực. Bên cạnh đó, Bắc Kạn còn có tiềm năng lớn về đồng cỏ và đất đai, tạo điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi đại gia súc.

Về lâm nghiệp: diện tích trồng rừng tập trung tăng nhanh, trong đó năm 2002 đạt 3.187 ha, tăng 15,7% so với

Cơ cấu kinh tế tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 1996 - 2002

Đơn vị tính: %

Ngành	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002
Nông - lâm nghiệp - thủy sản	69,3	61,6	62,6	60,2	58,2	55,3	54,2
Công nghiệp - xây dựng cơ bản	8,0	9,6	8,8	9,9	11,0	12,3	13,3
Dịch vụ	22,7	28,8	28,6	29,9	30,8	32,4	32,5